

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên chương trình: Cử nhân ngành **QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN**

Trình độ đào tạo : **Đại học**

Ngành đào tạo : **QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN (Hospitality Management)**

Mã số : **7810201**

Loại hình đào tạo: **Chính quy**

Bằng tốt nghiệp : **Cử nhân ngành QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN**

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung

- Đào tạo nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học, công nghệ tạo ra tri thức, sản phẩm mới, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế;
- Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo; có sức khỏe; có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc; có ý thức phục vụ nhân dân.
- Đào tạo cử nhân Quản trị Khách sạn có kiến thức tốt về chuyên môn và kỹ năng thực tiễn cần thiết cho công tác quản lý tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú, ăn uống, vui chơi, giải trí, tổ chức sự kiện và các lĩnh vực khác thuộc ngành du lịch ở trong nước và ở nước ngoài.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- a) Có kiến thức chuyên môn vững về các nghiệp vụ: Quản trị marketing; Quản trị lễ tân; Quản trị buồng; Quản trị nhân sự trong kinh doanh lưu trú.
- b) Có kỹ năng tốt trong thực hành lễ tân, buồng, các dịch vụ bổ sung.
- c) Có khả năng lập kế hoạch quản trị điều hành hoạt động kinh doanh lưu trú.

1.3. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

TT	Chuẩn đầu ra	Mục tiêu đào tạo (Mục tiêu cụ thể)		
		MT a)	MT b)	MT c)
I. Kiến thức				
1	Đào tạo cử nhân Quản trị Khách sạn có kiến thức lý thuyết sâu rộng, có kiến thức thực tế vững chắc trong công tác quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ lưu trú, ăn uống, vui chơi, giải trí và tổ chức sự kiện. Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể đảm trách tốt các vị trí điều hành hay quản lý trong các doanh nghiệp kinh doanh thuộc các lĩnh vực đã nêu trên.	x		
2	Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về khoa học xã hội như các học phần Cơ sở văn hóa Việt Nam,		x	

TT	Chuẩn đầu ra	Mục tiêu đào tạo (Mục tiêu cụ thể)		
		MT a)	MT b)	MT c)
	Tâm lý học; Khoa học tự nhiên như Tin học đại cương, Pháp luật đại cương và Khoa học chính trị.			
3	Trang bị cho sinh viên về công nghệ thông tin chuyên ngành về kinh doanh lưu trú như: phần mềm giữ chỗ cho du khách, thông tin về du lịch nói chung.	x		
4	Trang bị cho sinh viên kiến thức về hoạch định chiến lược và kế hoạch kinh doanh lưu trú, tổ chức giám sát các hoạt động trong cơ sở lưu trú như nghiệp vụ lễ tân, buồng, dịch vụ bổ sung.			x
II. Kỹ năng				
1	Có kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp thuộc qui trình nghiệp vụ cơ bản ở các bộ phận chính trong kinh doanh khách sạn là nghiệp vụ lễ tân, nghiệp vụ phục vụ buồng khách sạn, nghiệp vụ cơ bản thuộc bộ phận phòng nhân sự như quản lý các chế độ lương, phúc lợi, tính toán nhu cầu tuyển dụng nhân sự, đào tạo huấn luyện nghiệp vụ, có kỹ năng lập kế hoạch kinh doanh và nghiệp vụ marketing, bán sản phẩm trong kinh doanh khách sạn.	x		
2	Có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm trong các bộ phận kinh doanh khách sạn.		x	
3	Có kỹ năng phản biện, giải quyết các tình huống thường gặp trong kinh doanh khách sạn như các tình huống thực tiễn thường xảy ra ở các bộ phận lễ tân, bộ phận quản lý phòng, marketing và bán hàng, giao tiếp công cộng.			x
4	Có kỹ năng đánh giá chất lượng công việc trong các bộ phận kinh doanh của khách sạn, của bản thân và của các thành viên trong nhóm.		x	
5	Có kỹ năng truyền đạt kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề tới đồng nghiệp về nghiệp vụ lễ tân, bộ phận phòng, quản trị nhân sự, marketing và bán hàng.		x	
6	Có năng lực ngoại ngữ 3/6 khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.	x		
III. Mức tự chủ, tự chịu trách nhiệm				
1	Có khả năng làm việc độc lập theo vị trí công tác đảm nhiệm và theo nhóm chuyên môn theo phương châm “Mình vì mọi người và mọi người vì mọi người”. Có tinh thần chịu trách nhiệm cá nhân và		x	

TT	Chuẩn đầu ra	Mục tiêu đào tạo (Mục tiêu cụ thể)		
		MT a)	MT b)	MT c)
	trách nhiệm đối với nhóm chuyên môn.			
2	Có khả năng hướng dẫn, giám sát những đồng nghiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công trong các lĩnh vực kinh doanh của khách sạn.			x
3	Có khả năng định hướng, có sáng kiến trong công việc được giao trong các lĩnh vực kinh doanh như nghiệp vụ lễ tân, nghiệp vụ buồng, quản trị nhân sự marketing và bán hàng, đưa ra kết luận chuyên môn và bảo vệ được quan điểm cá nhân.	x		
4	Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực phát triển khách sạn như nguồn nhân lực, nguồn vốn, kỹ thuật – công nghệ.			x
IV. Chuẩn đầu ra Tiếng Anh và Tin học				
1	Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế IELTS từ 5.5 trở lên hoặc tương đương.			
2	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao do Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP.HCM sát hạch.			
V. Vị trí công việc có khả năng đảm nhận				
1	Sau khi tốt nghiệp ngành Quản trị Khách sạn: sinh viên có thể đảm nhận tốt các vị trí quản lý (giám sát, trưởng các bộ phận, quản lý và điều hành...) trong các bộ phận kinh doanh khách sạn như lễ tân, buồng, marketing và bán hàng, quản trị nhân sự, dịch vụ bổ sung, tổ chức sự kiện trong hệ thống khách sạn từ 3 đến 5 sao trong nước và nước ngoài.			
2	Ngoài làm việc tại các doanh nghiệp kinh doanh lưu trú, sinh viên tốt nghiệp có khả năng tham gia công tác giảng dạy tại các trường Cao đẳng và Đại học ngành Quản trị Khách sạn. Có khả năng nghiên cứu phát triển ngành khách sạn ở các trung tâm và viện nghiên cứu.			
3	Sinh viên có khả năng tham gia quản lý nhà nước về du lịch tại các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tổng cục Du lịch Quốc gia.			

2. THỜI GIAN ĐÀO TẠO: 4 năm

3. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHOÁ: 130 tín chỉ. Trong đó khối lượng kiến thức tích lũy: 127 tín chỉ, khối kiến thức không tích lũy: 03 tín chỉ và kiến thức giáo dục quốc phòng an ninh theo quy định (165 tiết).

4. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH:

Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT và Đề án tuyển sinh của Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Tp. Hồ Chí Minh.

5. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP:

Thực hiện theo Quy chế đào tạo hiện hành của Bộ GD&ĐT và Quy chế đào tạo theo tín chỉ hiện hành của Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Tp. Hồ Chí Minh.

6. THANG ĐIỂM:

Thực hiện theo Quy chế đào tạo theo tín chỉ hiện hành của Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Tp. Hồ Chí Minh.

7. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Khối kiến thức		Số tín chỉ	Tỷ lệ %
I. Kiến thức đại cương		58	45 %
I.1.	Khoa học	12	
I.2.	Ngoại ngữ	24	
I.3.	Tin học	3	
I.4.	Luật	3	
I.5.	Chính trị	10	
I.6.	Kỹ năng	6	
II. Kiến thức chuyên ngành		69	53 %
II.1.	Kiến thức chuyên ngành bắt buộc	57	
II.2.	Kiến thức chuyên ngành tự chọn	12	
III. Kiến thức không tích lũy		3	2 %
III.1	Giáo dục thể chất	3	
III.2	Giáo dục quốc phòng an ninh (165 tiết)		
Tổng cộng:		130	100%

Chương trình chi tiết:

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Mã HP trước	Mã HP song hành
			(Lý thuyết – LT; Thực hành – TH; Thí nghiệm – TN; Đồ án – ĐA; Thực tập – TT)		

			Tổng	LT	TH/ TN	ĐA	TT		
I. KIẾN THỨC ĐẠI CƯƠNG			58						
I.1. Khoa học			12						
I.1.01	SOS1101	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3	3					
I.1.02	SOC1101	Xã hội học	3	3					
I.1.03	MGT1101E	Quản trị học	3	3					
I.1.04	ECO1101E	Kinh tế vi mô	3	3					
I.2. Ngoại ngữ			24						
I.2.01	ENG2101	Tiếng Anh 1	4	4					
I.2.02	ENG2102	Tiếng Anh 2	4	4					
I.2.03	ENG2103	Tiếng Anh 3	4	4					
I.2.04	ENG2104	Tiếng Anh 4	4	4					
I.2.05	ENG2105	Tiếng Anh 5	4	4					
I.2.06	ENG2106	Tiếng Anh 6	4	4					
I.3. Tin học			3						
I.3.01	ITE1201	Tin học đại cương	3	2	1				
I.4. Luật			3						
I.4.01	LAW1101	Pháp luật đại cương	3	3					
I.5. Chính trị			10						
I.5.01	POL1101	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2	2					
I.5.02	POL1102	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3	3					
I.5.03	POL1103	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	3					
I.5.04	POL1104	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2					
I.6. Kỹ năng			6						
I.6.01	SKI1107	Project design 1	3	3					
I.6.02	SKI1108	Project design 2	3	3				SKI1107	
II. KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH			69						
II.1. Kiến thức chuyên ngành bắt buộc			57						
II.1.01	MKT1101E	Marketing căn bản	3	3					
II.1.02	BUS1104E	Thương mại điện tử	3	3					

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ					Mã HP trước	Mã HP song hành
			<i>(Lý thuyết – LT; Thực hành – TH; Thí nghiệm – TN; Đồ án – ĐA; Thực tập – TT)</i>						
			Tổng	LT	TH/ TN	ĐA	TT		
II.1.03	TOU1101	Tổng quan du lịch	3	3					
II.1.04	MGT1118E	Quản trị khách sạn	3	3					
II.1.05	TOU1103	Quản trị chiến lược trong tổ chức du lịch	3	3					
II.1.06	HMM1208E	Quản trị tiền sảnh	3	3					
II.1.07	HMM1320	Seminar khách sạn	1				1		
II.1.08	HMM1319	Kiến tập tại khách sạn - resort	2				2		
II.1.09	HMM1122E	Nghiệp vụ lễ tân	3	3					
II.1.10	HMM1128	Quản trị rủi ro trong kinh doanh khách sạn - nhà hàng	3	3					
II.1.11	LAW1140	Luật du lịch	3	3					
II.1.12	TOU1104	Kinh tế du lịch	3	3					
II.1.13	HMM1103E	Quản trị nhân sự trong du lịch	3	3					
II.1.14	HMM1104E	Quản trị marketing du lịch	3	3					
II.1.15	TOU1205	Tâm lý và kỹ năng giao tiếp trong du lịch	3	3					
II.1.16	SOS1107	Văn hóa các nước Asean	3	3					
II.1.17	HMM1123E	Quản trị Resort và các dịch vụ bổ sung	3	3					
II.1.18	HMM1206	Thực hành phục vụ buồng	3	2	1				
II.1.19	HMM1224	Thực hành nghiệp vụ nhà hàng - bar	3	2	1				
II.1.20	HMM1325	Thực tập tốt nghiệp	3				3		
II.2. Kiến thức chuyên ngành tự chọn (Sinh viên chọn 1 trong các chuyên ngành sau) hoặc Khóa luận tốt nghiệp			12						
II.2.1	Chuyên ngành Quản trị khách sạn								
II.2.1.01	TOU1106	Quản trị chất lượng dịch vụ du lịch	3	3					
II.2.1.02	TOU1125E	Quản trị hội nghị và	3	3					

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ					Mã HP trước	Mã HP song hành
			<i>(Lý thuyết – LT; Thực hành – TH; Thí nghiệm – TN; Đồ án – ĐA; Thực tập – TT)</i>						
			Tổng	LT	TH/ TN	ĐA	TT		
		sự kiện							
II.2.1.03	HMM1107	Quản trị buồng	3	3					
II.2.1.04	HMM1129E	Quản trị chuỗi cung ứng trong kinh doanh dịch vụ du lịch	3	3					
II.2.1.05	HMM1426	Khóa luận tốt nghiệp	12			12			
II.2.2	Chuyên ngành Quản trị nhà hàng - bar								
II.2.2.01	HMM1129E	Quản trị chuỗi cung ứng trong kinh doanh dịch vụ du lịch	3	3					
II.2.2.02	HMM1210	Quản trị ẩm thực	3	3					
II.2.2.03	HMM1111	Quản trị bán hàng trong kinh doanh dịch vụ du lịch	3	3					
II.2.2.04	HMM1313	Thực hành showmanship	1		1				
II.2.2.05	HMM1227E	Thực hành pha chế cocktail	2	1	1				
II.2.2.06	HMM1426	Khóa luận tốt nghiệp	12			12			
III. KIẾN THỨC KHÔNG TÍCH LŨY			3						
III.1	Giáo dục thể chất (sinh viên chọn 1 trong 4 nhóm sau)		3		3				
III.1.1	Nhóm 1:								
III.1.1.01	GYM1311	GDTC - Aerobic 1	1		1				
III.1.1.02	GYM1312	GDTC - Aerobic 2	1		1				
III.1.1.03	GYM1313	GDTC - Aerobic 3	1		1				
III.1.2	Nhóm 2:								
III.1.2.01	GYM1321	GDTC - Vovinam 1	1		1				
III.1.2.02	GYM1322	GDTC - Vovinam 2	1		1				
III.1.2.03	GYM1323	GDTC - Vovinam 3	1		1				
III.1.3	Nhóm 3:								
III.1.3.01	GYM1331	GDTC - Boxing 1	1		1				
III.1.3.02	GYM1332	GDTC - Boxing 2	1		1				
III.1.3.03	GYM1333	GDTC - Boxing 3	1		1				

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ					Mã HP trước	Mã HP song hành
			<i>(Lý thuyết – LT; Thực hành – TH; Thí nghiệm – TN; Đồ án – ĐA; Thực tập – TT)</i>						
			Tổng	LT	TH/ TN	ĐA	TT		
III.1.4	Nhóm 4:								
III.1.4.01	GYM1341	GDTC – Thể hình thẩm mỹ 1	1		1				
III.1.4.02	GYM1342	GDTC - Thể hình thẩm mỹ 2	1		1				
III.1.4.03	GYM1343	GDTC - Thể hình thẩm mỹ 3	1		1				
III.2	MIL1203	Giáo dục quốc phòng - an ninh (165 tiết)							

Ghi chú: Mã MH ký hiệu **xxxxxxxE** – môn giảng dạy bằng tiếng Anh.